

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
KẾ TOÁN CHI PHÍ

Số tín chỉ: 2
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Kế toán

Năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

1. Tên học phần: Kế toán chi phí

2. Mã học phần: KTOAN 348

3. Số tín chỉ: 2 (1,1)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ ba

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: Lý thuyết 15 tiết, thực hành 30 tiết.

- Tự học: 60 giờ.

6. Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán A

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com
2	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kế toán chi phí như: Nội dung của chi phí, phân loại chi phí sản xuất theo các tiêu thức khác nhau, các phương pháp phân tích chi phí hỗn hợp, phân biệt chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, kế toán chi phí sản xuất và giá thành theo mô hình thực tế, các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang theo nguyên vật liệu trực tiếp, theo nguyên vật liệu chính, theo phương pháp ước lượng sản phẩm hoàn thành tương đương, phương pháp định mức. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm như phương pháp tính giá thành giản đơn, phương pháp tính giá thành theo hệ số, phương pháp tính giá thành theo tỷ lệ, phương pháp tính giá thành theo đơn đặt hàng. Từ đó giúp sinh viên xác định chính xác chi phí và giá thành sản phẩm cung cấp thông tin tư vấn cho các nhà quản lý doanh nghiệp.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Hiểu được những nội dung cơ bản về chi phí và phân loại chi phí, kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm, đánh giá sản phẩm dở dang, tính giá thành sản phẩm trong các doanh nghiệp.	2	[1.2.1.2a]
MT1.2	Vận dụng chế độ kế toán theo Thông tư số 200/2014 ban hành ngày 22/12/2014 để ghi chép, phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh lên các sổ sách, bảng biểu liên quan.	3	
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có khả năng tư duy, suy luận logic, khoa học, xác định được các nội dung kế toán trong doanh nghiệp.	3	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng vận dụng hệ thống chứng từ, tài khoản kế toán, phương pháp kế toán vào các doanh nghiệp.	4	
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc, tuân thủ đúng chế độ kế toán hiện hành.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	5	

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
CĐR1.1	Trình bày và phân tích được: Nội dung về chi phí và phân loại chi phí; Khái niệm chi phí, phân loại chi phí theo các tiêu thức khác nhau; biến phí, định phí, chi	2	[2.1.3]

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	phí hỗn hợp.		
CĐR1.2	Trình bày và phân tích được: Nội dung kế toán chi phí sản xuất; kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí thực tế; kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí định mức; kế toán chi phí sản xuất theo chi phí thực tế kết hợp chi phí định mức.	3	2.1.6
CĐR1.3	Trình bày và phân tích được nội dung về đánh giá sản phẩm dở dang: Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu chính; đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp; đánh giá sản phẩm dở dang theo phương pháp ước lượng sản phẩm hoàn thành tương đương; đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí kế hoạch.	3	
CĐR1.4	Trình bày và phân tích được: Khái niệm phương pháp tính giá thành, tài khoản sử dụng chủ yếu, phương pháp kế toán một số nghiệp vụ chủ yếu; phương pháp trực tiếp, phương pháp loại trừ giá trị sản phẩm phụ, phương pháp hệ số, phương pháp tỷ lệ.	4	
CĐR2	Kỹ năng		
CĐR2.1	Tập hợp được chi phí sản xuất, đánh giá được sản phẩm dở dang và tính được giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp.	3	[2.2.7]
CĐR2.2	Phân tích, đánh giá số liệu về chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm để cung cấp các thông tin giúp các nhà quản lý doanh nghiệp quản lý tốt chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp.	4	
CĐR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	5	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	5	[2.3.3]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CDR1				CDR2		CDR3		
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3
1	Chương 1. Chi phí và phân loại chi phí 1.1. Chi phí 1.2. Phân loại chi phí 1.3. Vận dụng mô hình ứng xử chi phí để tính giá thành	X				X		X	X	X
2	Chương 2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm 2.1. Kế toán chi phí sản xuất 2.2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế 2.3. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí định mức 2.4. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí định mức		X			X	X	X	X	X
3	Chương 3. Đánh giá sản phẩm dở dang 3.1. Sản phẩm dở dang và đánh giá sản phẩm dở dang 3.2. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu chính 3.3. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp 3.4. Đánh giá sản phẩm dở dang theo phương pháp ước lượng sản phẩm hoàn thành tương đương			X		X	X	X	X	X

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần								
		CĐR1				CĐR2		CĐR3		
		CĐR 1.1	CĐR 1.2	CĐR 1.3	CĐR 1.4	CĐR 2.1	CĐR 2.2	CĐR 3.1	CĐR 3.2	CĐR 3.3
	3.5. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí kế hoạch									
4	Chương 4. Tính giá thành sản phẩm trong các doanh nghiệp 4.1. Kế toán giá thành sản phẩm 4.2. Các phương pháp tính giá thành sản phẩm tại các doanh nghiệp có quy trình công nghệ giản đơn 4.3. Các phương pháp tính giá thành tại các doanh nghiệp có quy trình công nghệ phức tạp 4.4. Kế toán hoạt động sản xuất phụ				X	X	X	X	X	X

11. Đánh giá học phần

11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Bài tập cá nhân, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa học phần.
CDR2	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.
CDR3	Bài tập cá nhân, thảo luận nhóm, kiểm tra giữa học phần, thi kết thúc học phần.

11.2. Cách tính điểm học phần: Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, làm bài tập ở nhà, chuyên cần của sinh viên.	01 điểm	20%	Điểm trung bình các lần đánh giá
2	Kiểm tra giữa học phần	01 điểm	30%	
3	Thi kết thúc học phần	01 điểm	50%	

11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần của sinh viên thông qua tỉ lệ hiện diện của sinh viên trên lớp, ý thức tự học, ý thức tham gia xây dựng bài, thực hiện các nhiệm vụ về nhà...

- Kiểm tra giữa học phần được thực hiện sau khi sinh viên học được nửa chương trình, đánh giá theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 90 phút.

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu.

- Thi kết thúc học phần theo hình thức tự luận:

+ Thời gian làm bài: 90 phút.

+ Sinh viên không sử dụng tài liệu.

12. Phương pháp dạy và học

Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Thuyết trình, đàm thoại, phương pháp giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm, dạy học dựa trên vấn đề, phương pháp động não, tổ chức học theo nhóm.

Sinh viên lắng nghe, ghi chép, thảo luận, tranh luận và phản biện, làm bài tập cá nhân, theo nhóm, giải quyết các vấn đề, thảo luận theo nhóm. Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm dưới nhiều hình thức khác nhau. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ mà giảng viên giao cho.

13. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc giáo trình trước khi đến lớp, đọc thêm các tài liệu liên quan về bảo hiểm, các Thông tư, Nghị định liên quan.

- Yêu cầu về thái độ học tập: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu trước khi đến lớp. Thực hiện tốt nhiệm vụ được giảng viên phân công. Ghi chép và tích cực thảo luận, xây dựng bài trên lớp.

- Yêu cầu về thực hiện nhiệm vụ về nhà: Sinh viên thực hiện nghiêm túc các nội dung tự học ở nhà theo sự hướng dẫn của giảng viên, hoàn thành tất cả bài tập và nhiệm vụ giảng viên giao.

- Yêu cầu về chuyên cần: Sinh viên tham dự ít nhất 80% thời lượng học phần theo quy chế.

- Yêu cầu về kiểm tra giữa học phần và thi kết thúc học phần: Sinh viên thực hiện theo quy chế.

14. Tài liệu phục vụ học phần

- **Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Đại học Sao Đỏ (2019), *Giáo trình kế toán chi phí*.

- **Tài liệu tham khảo:**

[2] - TS. Đoàn Ngọc Quế, PGS.TS. Phạm Văn Dược, TS. Huỳnh Lợi (2015), *Giáo trình Kế toán chi phí*, NXB Kinh tế TP Hồ Chí Minh.

[3] - TS. Huỳnh Lợi (2013), *Bài tập và bài giải kế toán chi phí*, NXB tài chính.

15. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
1	Chương 1. Chi phí và phân loại chi phí Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung khái niệm và phân biệt được các loại chi phí theo các tiêu thức khác nhau. Nội dung cụ thể: 1.1. Chi phí 1.1.1. Khái niệm chi phí 1.1.2. Chi phí theo quan điểm kế toán tài chính và kế toán quản trị. 1.2. Phân loại chi phí 1.2.1. Phân loại theo mục đích và công dụng của chi phí 1.2.2. Phân loại theo nội dung, tính chất kinh tế của chi phí 1.2.3. Phân loại theo mối quan hệ giữa chi phí với mức độ hoạt động 1.2.4. Phân loại theo nội dung cấu	1	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 1, mục 1.1 đến 1.3. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 6, trang 275 - 280.

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>thành của chi phí</p> <p>1.2.5. Phân loại theo phương pháp tập hợp chi phí và mối quan hệ với đối tượng chịu chi phí: Chi phí sản xuất bao gồm chi phí trực tiếp và chi phí gián tiếp</p> <p>1.2.6. Phân loại chi phí trong đánh giá dự án</p> <p>1.3. Vận dụng mô hình ứng xử chi phí để tính giá thành</p> <p>1.3.1. Biến phí (variable cost)</p> <p>1.3.2. Định phí (Fixed costs)</p> <p>1.3.3. Chi phí hỗn hợp (Mixed costs)</p> <p>Bài thực hành số 1: Thực hành phân loại chi phí.</p>				
2	<p>Chương 2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</p> <p>Mục tiêu chương: Trình bày được nội dung Kế toán chi phí sản xuất; Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế, theo chi phí định mức, theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí định mức.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Kế toán chi phí sản xuất</p> <p>2.1.1. Chi phí trong quá trình sản xuất tính giá thành sản phẩm</p> <p>2.1.2. Phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang</p> <p>2.1.3. Phương pháp tính giá thành</p> <p>2.1.4. Sản phẩm hỏng và thiệt hại ngừng sản xuất</p> <p>Bài thực hành số 2: Tập hợp và phân bổ chi phí, tính giá thành.</p>	1	2	[1] [2]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2 mục 2.1.</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 6, trang 280 - 288.</p>
3	<p>2.2. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế</p> <p>2.2.1. Khái niệm</p>	1	2	[1] [2] [3]	<p>- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.2.</p> <p>- Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 6, trang 289 - 290.</p>

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	2.2.2. Sự khác nhau giữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 2.2.3. Đối tượng tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành 2.2.4. Tập hợp và phân bổ chi phí sản xuất 2.2.5. Tính giá thành sản phẩm Bài thực hành số 2 (tiếp).				- Làm bài tập trong tài liệu [3], chương 3 bài 1, 2, 3 trang 56 - 60.
4	2.3. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành theo chi phí định mức 2.3.1. Khái niệm 2.3.2. Tập hợp và phân bổ chi phí 2.3.3. Kế toán chênh lệch giữa chi phí thực tế và chi phí định mức 2.4. Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo chi phí thực tế kết hợp với chi phí định mức 2.4.1. Khái niệm 2.4.2. Tập hợp và phân bổ chi phí 2.4.3. Tính giá thành sản phẩm Bài thực hành số 2 (tiếp).	1	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 2, mục 2.3, 2.4. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 6, trang 291 - 306.
5	Chương 3. Đánh giá sản phẩm dở dang Mục tiêu chương: Phân biệt được các phương pháp đánh giá sản phẩm dở dang. Nội dung cụ thể: 3.1. Sản phẩm dở dang và đánh giá sản phẩm dở dang 3.1.1. Khái niệm 3.1.2. Đánh giá sản phẩm dở dang 3.2. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu chính 3.2.1. Đối tượng áp dụng và đặc điểm của phương pháp 3.2.2. Công thức tính toán 3.3. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	1	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1] - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 4, 5, 6, 7 trang 61 - 69. - Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.1, 3.2, 3.3. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 7 trang 310 - 329.

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	3.3.1. Đối tượng áp dụng và đặc điểm của phương pháp 3.3.2. Công thức tính toán Bài thực hành số 3: Đánh giá sản phẩm dở dang.				
6	3.4. Đánh giá sản phẩm dở dang theo phương pháp ước lượng sản phẩm hoàn thành tương đương 3.4.1. Đối tượng áp dụng và đặc điểm của phương pháp 3.4.2. Công thức tính toán Bài thực hành số 3 (tiếp).	1	2	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.4, 3.5. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 7, trang 336 - 342. - Làm bài tập tài liệu [3], bài 8, 9, 10, 11, 12 trang 72 -76.
7	3.5. Đánh giá sản phẩm dở dang theo chi phí kế hoạch 3.5.1. Đối tượng áp dụng và đặc điểm phương pháp 3.5.2. Công thức tính toán Bài thực hành số 3 (tiếp).	1	2	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.4, 3.5. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 7, trang 336 - 342. - Làm bài tập tài liệu [3], bài 8, 9, 10, 11, 12 trang 72 -76.
8	Kiểm tra giữa học phần Bài thực hành số 3 (tiếp).	2	1	[1] [2] [3]	- Sinh viên làm đề cương và ôn tập các nội dung được giao. - Nghiên cứu tài liệu [1], [2], [3]. - Sinh viên làm bài kiểm tra giữa học phần.
9	Chương 4. Tính giá thành sản phẩm trong các doanh nghiệp Mục tiêu chương: Làm rõ được các phương pháp tính giá thành sản phẩm ở trong các doanh nghiệp có quy trình công nghệ giản đơn và doanh nghiệp có quy trình công nghệ phức tạp. Nội dung cụ thể: 4.1. Kế toán giá thành sản phẩm 4.1.1. Khái niệm phương pháp tính giá thành 4.1.2. Tài khoản sử dụng chủ yếu 4.1.3. Phương pháp kế toán một số nghiệp vụ chủ yếu 4.2. Các phương pháp tính giá thành	1	2	[1] [2]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 3.4. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 7, trang 330 - 335.

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	<p>sản phẩm tại các doanh nghiệp có quy trình công nghệ giản đơn</p> <p>4.2.1. Phương pháp trực tiếp (giản đơn)</p> <p>4.2.2. Phương pháp loại trừ giá trị sản phẩm phụ</p> <p>4.2.3. Phương pháp hệ số</p> <p>4.2.4. Phương pháp tỷ lệ</p> <p>Bài tập chương 4: Tính giá thành theo phương pháp trực tiếp, loại trừ sản phẩm phụ, hệ số, tỷ lệ.</p> <p>Bài thực hành số 4: Tính giá thành tại doanh nghiệp có công nghệ giản đơn.</p>				
10	Bài thực hành số 4 (tiếp).	0	3	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1], chương 3, mục 3.5. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 7, trang 336 - 342. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 14,15, 16, 17 trang 86 - 89.
11	<p>4.3. Các phương pháp tính giá thành tại các doanh nghiệp có quy trình công nghệ phức tạp</p> <p>4.3.1. Tính giá thành theo phương pháp liên hợp</p> <p>4.3.2. Tính giá thành theo phương pháp đơn đặt hàng</p> <p>4.3.3. Tính giá theo phương pháp định mức</p> <p>Bài thực hành số 5: Tính giá thành tại doanh nghiệp có công nghệ phức tạp.</p>	1	2	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.3. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 8, trang 343 - 352. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 18,19 trang 93 - 95.
12	<p>4.3.4. Tính giá thành theo phương pháp phân bước</p> <p>4.3.4.1. Theo quy trình công nghệ sản xuất kiểu song song</p> <p>4.3.4.2. Theo quy trình công nghệ kiểu liên tục</p> <p>Bài thực hành số 5 (tiếp).</p>	1	2	[1] [2] [3]	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.3. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 8, trang 353 - 362. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 20, 21, 22 trang 96 -104.
13	Bài tập chương 4: Tính giá thành	1	2	[1]	<ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu [1],

TT	Nội dung giảng dạy	LT	TH	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của SV
	theo phương pháp phân bước. Bài thực hành số 5 (tiếp).			[3]	chương 4, mục 4.3. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 23, 24, 25 trang 105-108.
14	Bài tập chương 4: Tính giá thành theo phương pháp phân bước (tiếp). Bài thực hành số 5 (tiếp).	1	2	[1] [2] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.4. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 8, trang 365 - 372. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 26, 27 trang 109 - 120.
15	4.4. Kế toán hoạt động sản xuất phụ 4.4.1. Khái niệm 4.4.2. Tầm quan trọng của sản xuất phụ đối với doanh nghiệp 4.4.3. Công thức tính toán 4.4.4. Các phương pháp tính giá thành sản xuất phụ 4.4.5. Tài khoản sử dụng và phương pháp kế toán Bài thực hành số 6: Tính giá thành hoạt động sản xuất phụ.	1	2	[1] [3]	- Nghiên cứu tài liệu [1], chương 4, mục 4.4. - Đọc tài liệu tham khảo [2], chương 8, trang 365 - 372. - Làm bài tập trong tài liệu [3], bài 26, 27 trang 109 - 120.

Hải Dương, ngày 02 tháng 8 năm 2019

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

Nguyễn Minh Tuấn

Đình Thị Kim Thiết